

Bản án số: 36/2024/HSST
Ngày: 07/02/2024

NHÂN DANH

NUỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Quế Hương

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Đoàn Mạnh Đức - Thư ký Tòa án

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên tòa:* Ông Trần Trung Tín - Kiểm sát viên

Ngày 07 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 25/2024/HSST ngày 30 tháng 01 năm 2024 theo thủ tục rút gọn Quyết định số 227/2024/QĐ-TA ngày 31/01/2024 về việc áp dụng thủ tục rút gọn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 251/2024/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 02 năm 2024, đối với bị cáo:

Trần Vinh H; Giới tính: Nam, sinh ngày: 02/7/1971 tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký thường trú: B L, Phường E, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: B L, Phường E, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lái xe; Con ông **Trần Viết C** (đã chết) và bà **Phạm Thị L** (đã chết); Hoàn cảnh gia đình: Có vợ và 02 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2012.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt, tạm giữ từ ngày 11/01/2024

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông **Đặng Quốc T**, ông **Bùi Đăng T1**, nơi làm việc: Đội Cảnh sát giao thông - trật tự **Công an Q** (vắng mặt).

- Bà **Nguyễn Thị Kim T2**, sinh năm 1966, địa chỉ: 3 P, Phường E, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 59 phút ngày 11/01/2024, anh **Đặng Quốc T** cùng anh **Bùi Đăng T1** là cán bộ Đội Cảnh sát giao thông – trật tự Công an Q điều khiển xe mô tô đặc chủng biển số 59A1 - 002.20 (mặc cảnh phục Công an nhân dân theo quy định) tiến hành tuần tra kiểm soát trên tuyến **đường N** theo sự phân công của Chỉ huy đội Cảnh sát giao thông - trật tự Công an Q. Khi tuần tra đến trước **số A - B N**, phường B, Quận A thì phát hiện xe ô tô hiệu Toyota, loại Innova biển số 51H - 902.39 vi phạm lỗi đỗ xe nơi có biển báo cấm nhưng không có người điều khiển tại nơi xảy ra vi phạm nên tiến hành kiểm tra phương tiện và tìm cách liên hệ với người điều khiển phương tiện. Khi đang kiểm tra thì **Trần Vinh H** đến và tự nhận là người điều khiển xe ô tô trên nên tổ tuần tra yêu cầu xuất trình giấy tờ để kiểm tra. Lúc này, **H** lên xe giả vờ lấy giấy tờ xe rồi bất ngờ nổ máy và điều khiển xe ô tô bỏ chạy. Anh **T** liền điều khiển xe mô tô đặc chủng biển số 59A1 - 002.20 chở anh **T1** ngồi phía sau để truy đuổi theo và yêu cầu **H** dừng xe nhưng **H** không chấp hành, vẫn tăng ga bỏ chạy qua các tuyến đường. Khi đến **giao lộ N - Lý Tự T3** thì gặp tín hiệu đèn đỏ nên **H** giảm tốc độ, anh **T1** xuống xe, đứng trước đầu xe ô tô ra hiệu lệnh dừng xe nhưng **H** không chấp hành và tiếp tục điều khiển xe vượt đèn đỏ bỏ chạy. Anh **T** điều khiển xe mô tô đặc chủng tiếp tục truy đuổi theo còn anh **T1** được người dân hỗ trợ chở đi sau. Khi đến trước **số B P, phường B, Quận A** thì anh **T** đuổi kịp và điều khiển xe mô tô đặc chủng vượt lên phía trước đầu xe ra hiệu lệnh yêu cầu **H** dừng xe nhưng **H** không chấp hành hiệu lệnh tiếp tục điều khiển xe ô tô va chạm vào phía đuôi xe mô tô đặc chủng làm anh **T** té ngã xuống đường và trầy xước ở chân trái. Sau đó, **H** tiếp tục tăng ga bỏ chạy về hướng **Phạm Hồng T4 - C, Quận A**. Khi đến trước **số A C, phường B, Quận A** thì lực lượng Tổ tuần tra giao thông và Tổ 363 Công an Q bắt giữ được **H** cùng tang vật đưa về trụ sở Công an phường B, Quận A để lập hồ sơ bắt người phạm tội quả tang về hành vi chống người thi hành công vụ, rồi chuyển cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q thụ lý.

Quá trình điều tra, **Trần Vinh H** khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Vật chứng vụ án:

- 02 (một) USB chứa dữ liệu ghi nhận hành vi phạm tội của **H** (lưu kèm hồ sơ vụ án).

- Tạm giữ của **Trần Vinh H**:

+ 01 (một) áo thun ngắn tay, màu xanh; 01 (một) quần Jean dài, màu xanh; 01 (một) 01 (một) cây đèn pin chất liệu kim loại dài khoảng 35 cm.

+ 01 (một) xe ô tô hiệu Toyota, loại Innova, màu bạc, biển số 51H - 902.39, số máy 1TRA833713, số khung RL4JW3EM0M3375554, qua xác minh do bà **Nguyễn Thị Kim T2** đứng tên chủ sở hữu, bà **T2** cho biết thuê **H** lái xe ô tô trên. Bà **T2** không biết việc **H** sử dụng xe mô tô trên làm phương tiện phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q đã trả lại chiếc xe nêu trên cho bà **T2**.

Hiện các vật chứng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q đang tạm giữ.

Về trách nhiệm dân sự: Anh **Đặng Quốc T** không có yêu cầu bồi thường về dân sự.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 01/QĐ-VKSQ1 ngày 30 tháng 01 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đã truy tố bị cáo **Trần Vinh H** về tội “Chống người thi hành công vụ” quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo **Trần Vinh H** đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 giữ quyền công tố và tranh luận tại phiên tòa sau khi phân tích hành vi phạm tội, tính chất, mức độ nguy hiểm và hậu quả của hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện có ý kiến như sau:

+ Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo **Trần Vinh H**.

+ Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 330, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt **Trần Vinh H** từ 09 (chín) tháng đến 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ”, thời hạn tù tính từ ngày 11/01/2024.

+ Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

Ông **Đặng Quốc T** không có yêu cầu bồi thường gì khác.

Đề nghị tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01 (một) USB chứa dữ liệu ghi nhận hành vi phạm tội của **H**.

Đối với 01 (một) áo thun ngắn tay, màu xanh; 01 (một) quần jean dài, màu xanh thu giữ của bị cáo, không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) cây đèn pin chất liệu kim loại dài khoảng 35 cm, thu giữ của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên đề nghị trả lại cho bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh tụng gì và nói lời sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra **Công an Q**, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Ngày 30/01/2024, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 có Quyết định số 01/QĐ-VKSQ1 áp dụng thủ tục rút gọn đối với vụ án Trần Vinh H về tội “Chống người thi hành công vụ” quy định tại Khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xét, vụ án có bị cáo phạm tội bị bắt quả tang, sự việc phạm tội đơn giản, chứng cứ rõ ràng, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú, lý lịch rõ ràng; có đủ điều kiện quy định tại Điều 456 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 nên Tòa án đã ra quyết định áp dụng thủ tục rút gọn theo Quyết định số 227/2024/QĐ-TA ngày 31/01/2024 về việc áp dụng thủ tục rút gọn đối với vụ án này. Quyết định số 227/2024/QĐ-TA ngày 31/01/2024 của Tòa án nhân dân Quận 1 về việc áp dụng thủ tục rút gọn không bị khiếu nại, kiến nghị.

[3] Xét thấy, tại phiên tòa, bị cáo Trần Vinh H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Quyết định truy tố đã nêu, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của chính bị cáo trong quá trình điều tra tại các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung bị can, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, dữ liệu camera, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản kiểm tra thân thể, biên bản nhận dạng; lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, của những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập, cùng diễn biến tại phiên tòa, có đủ căn cứ xác định: Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 11/01/2024, tại trước địa chỉ số A N, Phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh, do vi phạm lỗi đỗ xe ô tô nơi có biển báo cấm, Trần Vinh H được anh Đặng Quốc T là cảnh sát giao thông thuộc Đ – trật tự Công an Q đang thi hành công vụ yêu cầu xuất trình giấy tờ kiểm tra nhưng H không chấp hành mà còn có hành vi cản trở anh T5 thực hiện công vụ, cụ thể: Hiển bô chạy liên tục qua nhiều tuyến đường, bắt cháp anh T cùng lực lượng hỗ trợ đã yêu cầu, ra hiệu lệnh dừng xe nhiều lần, trong quá trình bỏ chạy, H còn để xe ô tô va chạm vào phía đuôi xe mô tô đặc chủng làm anh T té ngã xuống đường. Hành vi của Trần Vinh H đã phạm vào tội “Chống người thi hành công vụ”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Xét: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến hoạt động bình thường của các cơ quan quản lý hành chính của Nhà nước. Mặc dù đã nhận được hiệu lệnh dừng xe nhiều lần, nhưng bị cáo vẫn cố ý điều khiển xe ô tô chạy với tốc độ cao, vượt đèn đỏ, bỏ chạy qua nhiều tuyến đường, để xe va chạm vào xe đặc chủng, nhận thấy hành vi của bị cáo không những cản trở người thi hành công vụ thực hiện công vụ mà còn bất chấp nguy hiểm đến sức khỏe, tính mạng của lực lượng thi hành công vụ và người tham gia giao thông, gây mất trật tự xã hội. Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn của Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật, cần thiết phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật nhằm giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít

nghiêm trọng; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình.

[7] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

[7.1] Đối với 01 (một) USB chứa dữ liệu ghi nhận hành vi phạm tội của **H**, hiện đang lưu kèm hồ sơ vụ án, cần tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[7.2] Đối với 01 (một) áo thun ngắn tay, màu xanh; 01 (một) quần Jean dài, màu xanh, thu giữ của **Trần Vinh H**, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7.3] Đối với 01 (một) cây đèn pin chất liệu kim loại dài khoảng 35 cm, thu giữ của **Trần Vinh H**, không liên quan đến hành vi phạm tội, bị cáo đề nghị được nhận lại nên cần trả lại cho bị cáo.

[7.4] Đối với 01 (một) xe ô tô hiệu Toyota, loại Innova, màu bạc, biển số 51H - 902.39, số máy 1TRA833713, số khung RL4JW3EM0M3375554, thu giữ của **Trần Vinh H**; qua xác minh do bà **Nguyễn Thị Kim T2** đứng tên chủ sở hữu, bà **T2** cho biết thuê **H** lái xe ô tô trên. Bà **T2** không biết việc **H** sử dụng xe mô tô trên làm phương tiện phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an Q** đã trả lại chiếc xe nêu trên cho bà **T2** là có cơ sở.

[7.5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình giải quyết vụ án, anh **Đặng Quốc T** không có yêu cầu bồi thường về dân sự, do đó Tòa án không xem xét giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2017, xử phạt bị cáo **Trần Vinh H** 12 (mười hai) tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ”, thời hạn tù tính từ ngày 11/01/2024.

Tiếp tục tạm giam **Trần Vinh H** để đảm bảo thi hành án. Thời hạn tạm giam là 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01 (một) USB chứa dữ liệu ghi nhận hành vi phạm tội của **Trần Vinh H**.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) áo chất liệu thun, tay ngắn, màu xanh; 01 (một) quần chất liệu jean ống dài, màu xanh; tình trạng: đã qua sử dụng.

Trả lại cho **Trần Vinh H** 01 (một) cây đèn pin chất liệu kim loại dài khoảng 35 cm; tình trạng: đã qua sử dụng.

(theo Phiếu nhập kho vật chứng số 41/2024/PNK-THAHS ngày 01/02/2024 của Công an Q)

- Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 21 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Bị cáo **Trần Vinh H** phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

- Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tòa tuyên án. Đối với người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Tp. HCM;
- VKSND Tp. HCM;
- VKSND Quận 1, Tp. HCM;
- Chi cục THADS Quận 1, Tp. HCM;
- Công an Quận 1, Tp. HCM;
- Phòng PC 53;
- Sở Tư pháp Tp. HCM
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Quế Hương